

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/HS-ST
Ngày: 28/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Ôn.

2. Ông: Quàng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/HS-ST ngày 26/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2018/QĐXXST-HS ngày 16/3/2018 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Hảng A M;** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1984, tại Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã D, huyện M, tỉnh Yên Bái.

Dân tộc: H'Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Hảng Chờ T (Đã chết) và bà Lù Thị N (Đã chết).

Có vợ: Lý Thị P, sinh năm 1986 và 03 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2017 cho đến nay. Có mặt.

Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Hảng A S**; Tên gọi khác: Không.
Sinh năm: 1979, tại Yên Bái.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã D, huyện M, tỉnh Yên Bái.
Dân tộc: H'Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Con ông: Hảng Chờ T (Đã chết) và bà Lù Thị N (Đã chết).
Có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2017 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hảng A M và Hảng A S sau khi đi làm thuê tại thành phố Điện Biên Phủ và được trả công 200.000 đồng (Mỗi người 100.000 đồng). Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2017, Hảng A M rủ Hảng A S cùng nhau góp mỗi người 100.000 đồng để đi tìm mua ma túy cùng S dụng. Sau đó, M và S đến khu vực khe suối Léch Cuông, thuộc địa phận đội 9, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên tìm mua ma túy. Khi đi đến nơi, do trời tối nên cả hai ngủ lại trong rừng. Sáng ngày 29/11/2017, M và S tiếp tục đi bộ đến một lán của người dân. Tại đây, cả hai gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng, miệng được thắt nút cổ định của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi (Không rõ tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng và được người đó cho thêm 01 gói Heroine, được gói bên ngoài bằng mảnh giấy trắng. Sau khi mua được Heroine, Hảng A M cất gói Heroine vừa mua được vào túi áo ngực bên phải đang mặc, còn gói Heroine được cho thêm M cấu ra một ít cùng Hảng A S sử dụng, phần còn lại M gói lại như cũ rồi đưa cho S cầm. Hảng A S cất gói Heroine do M đưa cho vào trong chiếc ví của S để trong túi quần đằng trước bên phải đang mặc. Sau đó cả hai đi về, trên đường về, Hảng A S lấy trong ví ra 03 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng, đồng thời lấy gói Heroine ra dùng tay cấu chia thành 03 gói và gói bên ngoài mỗi gói bằng một tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, rồi cất cả ba gói Heroine vừa chia vào trong ví để trong túi quần bên phải đằng trước. Do trời tối nên cả hai đi xuống theo khe suối và xin ngủ nhờ lại qua đêm tại một lán của người dân không rõ tên. Sáng ngày 30/11/2017, Hảng A M và Hảng A S tiếp tục đi về khu vực thành phố Điện Biên Phủ. Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả hai đi bộ đến đầu khe suối Léch Cuông thì bị tổ công tác đồn Biên phòng Thanh Luông kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số vật chứng nói trên.

Ngày 01/12/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đối với số vật chứng thu giữ của Hằng A M, Hằng A S, cụ thể như sau:

- Số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Hằng A M có khối lượng là 1,69 gam, trích 0,15 gam gửi làm mẫu giám định;

- Số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Hằng A S có khối lượng là 0,4 gam, trích 0,06 gam gửi làm mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 165/GĐ-PC54 ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Hằng A M, Hằng A S gửi giám định là Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSĐB ngày 26/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hằng A M và bị cáo Hằng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hằng A M và Hằng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hằng A M từ 03 (Ba) năm tù đến 03 năm 6 tháng tù;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hằng A S 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Hằng A M và bị cáo Hằng A S.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước số tiền 3.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 2,09 gam Heroine, đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ tiền án phí HSST đối với các bị cáo.

Bị cáo Hằng A M, bị cáo Hằng A S nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của Viện kiểm sát; các bị cáo không tranh luận, không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng bị cáo M, bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Hằng A M và bị cáo Hằng A S đều khai và thừa nhận: Do bản thân các bị cáo nghiện ma túy nên vào hồi 09 giờ 45 phút ngày 30/11/2017, tại khu vực khe suối Lếch Công thuộc Đội 9, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên. Hằng A M đã có hành vi cất giấu trái phép 1,69 gam Heroine, Hằng A S có hành vi cất giấu trái phép 0,4 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo M phù hợp với lời khai của bị cáo S; phù hợp với các bản cung của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố; Hằng A M và Hằng A S cùng đi mua Heroine nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng Heroine bị thu giữ là 2,09 gam; bị cáo M, bị cáo S đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Với hành vi cất giấu trái phép 2,09 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm mà các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[3]. Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, bị cáo M và bị cáo S không có sự phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể cho từng người nên vụ án chỉ là

đồng phạm giản đơn; trong đó: Hạng A M là người khởi xướng, rủ rê Hạng A S góp tiền đi mua Heroine, vì vậy M phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn S.

Nhân thân của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo M, bị cáo S đều là người nghiện, sử dụng ma túy; bị cáo Hạng A M đã bị kết án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích tại bản án số 33/2008/HSST ngày 28/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 11 năm tù, đến ngày 21/01/2017, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo M, bị cáo S thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo", quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; áp dụng các tình tiết có lợi cho người phạm tội quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi xét xử đối với các bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo M, bị cáo S là người nghiện, sử dụng ma túy; các bị cáo ngoài thu nhập chủ yếu từ làm ruộng, nương, không còn thu nhập ổn định khác, không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước số tiền 3.000 đồng là phương tiện phạm tội; tịch thu tiêu hủy 2,09 gam Heroine, đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

Án phí: Hạng A M, Hạng A S là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa, các bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Hạng A M, Hạng A S.

Người đàn ông dân tộc Thái đã bán cho các bị cáo số Heroine bị thu giữ nói trên, do không biết tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở xem xét, giải quyết.

[5]. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 Sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạng A M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hạng A M 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2017.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hạng A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hạng A S 02 năm 6 tháng (Hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2017.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà Nước số tiền 3.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 2,09 gam Heroine, đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/3/2017.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Miễn toàn bộ tiền án phí HSST đối với bị cáo Hạng A M, bị cáo Hạng A S.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Huyện ủy huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- Các bị cáo;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Định